

Số: 27/KH-ND

Đông Hải 1, ngày 16 tháng 9 năm 2024

**KẾ HOẠCH**  
**CHỈ ĐẠO CÔNG TÁC CHĂM SÓC NUÔI DƯỠNG**  
**NĂM HỌC 2024-2025**

Căn cứ Công văn số 4868/BGDĐT-GDMN ngày 29/8/2024 của Bộ giáo dục và Đào tạo hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục mầm non năm học 2024- 2025;

Căn cứ Quyết định số 2826/QĐ-UBND ngày 9/8/2024 của UBND Thành phố về việc ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2024-2025 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên thành phố Hải Phòng;

Căn cứ công văn số 2635/SGDĐT-GDMN ngày 30/8/2024 “V/v hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ GDMN năm học 2024-2025”; Kế hoạch số 2767/SGDĐT-GDMN ngày 12/9/2024 của Sở Giáo dục và đào tạo về hướng dẫn kế hoạch trọng tâm tháng GDMN năm học 2024-2025;

Thực hiện Kế hoạch số 221/KH-UBND ngày 20/8/2024 của UBND quận Hải An, Kế hoạch triển khai thực hiện công tác giáo dục và đào tạo năm học 2024- 2025;

Thực hiện Kế hoạch số 31/KH-GDMN ngày 12/9/2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo quận Hải An, Kế hoạch chuyên môn giáo dục mầm non năm học 2024-2025;

Thực hiện Kế hoạch số 26/KH-MN ngày 16/9/2024 của trường mầm non Đông Hải 1, Kế hoạch năm học 2024-2025;

Trường mầm non Đông Hải xây dựng kế hoạch chỉ đạo công tác chăm sóc nuôi dưỡng năm học 2024-2025 như sau:

**I. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC CHĂM SÓC NUÔI DƯỠNG NĂM HỌC 2023-2024**

**1. Kết quả đạt được**

- 100% thực đơn của trẻ được thay đổi theo tuần, không lặp lại hàng ngày, đảm bảo lượng calo: Nhà trẻ đạt: 620-630 KCalo/1 ngày/1 trẻ; Mẫu giáo đạt: 650 - 700 KCalo/1 ngày/1 trẻ.

- 100% trẻ được ăn bán trú tại trường, đảm bảo an toàn, không có trường hợp bị ngộ độc do thực phẩm.

- 100% trẻ được cân đo và khám sức khỏe định kỳ. Cân nặng theo chiều cao tỉ lệ bình thường đạt 96%, tỷ lệ trẻ SDD thể nhẹ cân giảm 1.7%, SDD thể thấp còi giảm 1.5%, tỉ lệ trẻ béo phì giảm 1,1%, tỉ lệ trẻ thừa cân giảm 0.8% so với đầu năm.

**2. Hạn chế khó khăn**

- Diện tích bếp ăn chật, khó khăn cho việc bố trí thiết bị, sử dụng dụng cụ khi nhân viên thực hiện nhiệm vụ.

- Trần bếp thấp, nền cao, thoát khí chậm, thời tiết nóng nhiệt độ quá cao, nhân viên nấu ăn thực hiện công việc rất vất vả

## **II. NHIỆM VỤ CÔNG TÁC CHĂM SÓC NUÔI DƯỠNG NĂM HỌC 2024-2025**

### **1. Thuận lợi:**

- 100% các cháu được ăn bán trú tại trường.  
- 100% các lớp có đủ đồ dùng phục vụ công tác chăm sóc nuôi dưỡng, phù hợp với độ tuổi.

- Nhà trường đầu tư CSVC theo hướng chuẩn hiện đại, đảm bảo theo yêu cầu của công tác chăm sóc nuôi bán trú tại trường.

- Bếp ăn thực hiện theo quy trình bếp một chiều, có đủ các trang thiết bị phục vụ công tác chăm sóc sức khỏe và nuôi dưỡng trẻ.

- Đội ngũ GV, NV nhiệt tình trong công tác chăm sóc nuôi dưỡng trẻ, được tập nhật kiến thức về chăm sóc nuôi dưỡng.

- Nhân viên nấu ăn được tập huấn kiến thức VSATTP trong chế biến thức ăn và nuôi dưỡng, chăm sóc trẻ.

- Đảm bảo điều kiện thực hiện công tác phòng chống dịch bệnh truyền nhiễm, dịch bệnh theo mùa.

- Nhà trường ký hợp đồng thực phẩm với các công ty đảm bảo tính pháp lý, nguồn gốc thực phẩm rõ ràng, đảm bảo VSATTP.

- Được sự ủng hộ nhiệt tình của phụ huynh mức ăn của trẻ 25000đ/ngày.

### **2. Khó khăn:**

- Diện tích bếp ăn chật, khó khăn cho việc bố trí thiết bị, sử dụng dụng cụ khi nhân viên thực hiện nhiệm vụ.

- Diện tích lớp học, hiên, phòng vệ sinh chật, khi giáo viên tổ chức hoạt động chăm sóc nuôi dưỡng trẻ còn gặp khó khăn.

- Nhà trường không có nhân viên y tế, nên việc thực hiện công tác y tế trong nhà trường chưa kịp thời.

### **3. Nhiệm vụ trọng tâm**

3.1. Bồi dưỡng nâng cao chất lượng đội ngũ nhân viên nuôi, giáo viên về công tác chăm sóc nuôi dưỡng.

3.2. Nâng cao chất lượng chăm sóc nuôi dưỡng, vệ sinh an toàn thực phẩm, chăm sóc sức khỏe, phòng chống dịch bệnh, đảm bảo an toàn cho trẻ trong mọi hoạt động.

3.3. Tăng cường công tác kiểm tra giám sát chất lượng chăm sóc nuôi dưỡng trẻ.

3.4. Làm tốt công tác truyền thông, phổ biến kiến thức nuôi dạy trẻ tới phụ huynh và cộng đồng về công tác chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục trẻ.

5. Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ công tác công tác chăm sóc nuôi dưỡng trẻ đạt hiệu quả.

## **II. NHIỆM VỤ, CHỈ TIÊU VÀ CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN**

## **1. Bồi dưỡng nâng cao chất lượng đội ngũ nhân viên nuôi, giáo viên về công tác chăm sóc nuôi dưỡng**

### **a. Chỉ tiêu:**

- 100% cán bộ giáo viên, nhân viên nuôi được học tập nghiên cứu các văn bản của ngành, cập nhật các thông tin cấp thiết trong công tác chăm sóc nuôi dưỡng.
  - 100% nhân viên nuôi nắm chắc định lượng khẩu phần ăn của trẻ, quy trình bếp một chiều, kỹ thuật chế biến món ăn, phối hợp nhịp nhàng khi thực hiện công việc
  - 100% giáo viên biết phòng tránh xử lý một số tai nạn thường gặp ở trẻ (Bỏng, hóc, sặc, ngộ độc thực phẩm...)
  - 100% giáo viên thực hiện tốt các kỹ năng thực hành tổ chức bữa ăn cho trẻ.
  - 100% GV-NV được bồi dưỡng kiến thức vệ sinh an toàn thực phẩm, chăm sóc nuôi dưỡng, đảm bảo an toàn, phòng tránh tai nạn thương tích cho trẻ.
  - 100% CBGV-NV được tập huấn về công tác phòng chống dịch bệnh theo mùa và các dịch bệnh khác.
  - 100% GV tham dự hội thi nhân viên nấu ăn giỏi cấp trường.
- + Trong đó: Xếp loại giỏi: 7/9 đ/c đạt 78%  
Xếp loại khá: 2/9 đ/c đạt 22%

### **b. Giải pháp thực hiện:**

- Bồi dưỡng tay nghề cho đội ngũ giáo viên, nhân viên nuôi. Nội dung:
  - + Công tác tổ chức giờ ăn cho trẻ trong trường mầm non, xây dựng khẩu phần ăn cho trẻ mầm non theo Quyết định 777/QĐ-BGDĐT và thông tư 28/2016/TT- BGDĐT về sửa đổi, bổ sung một số nội dung chương trình giáo dục mầm non, đảm bảo theo tiêu chí “Lấy trẻ làm trung tâm”.
  - + Công tác đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, phòng chống dịch bệnh cho trẻ.
  - + Xây dựng thực đơn; Hướng dẫn cân đối định lượng dưỡng chất cho trẻ; Hướng dẫn xây dựng biên bản định lượng khẩu phần ăn cho trẻ.
- Chỉ đạo bếp ăn thực hiện nghiêm túc quy trình bếp một chiều, cách chế biến thực phẩm, vệ sinh dinh dưỡng, VSATTP, nhu cầu năng lượng cần đạt ở trẻ.
- Phân công nhiệm vụ nhân viên nuôi theo đúng dây chuyền bếp ăn.
- Tổ chức cho giáo viên, nhân viên nuôi tham quan, học hỏi kinh nghiệm tại các trường điển hình về chế biến món ăn mới, sáng tạo cho trẻ trong trường mầm non.
- Tiếp tục bồi dưỡng chuyên đề “Củng cố, nâng cao chất lượng giáo dục vệ sinh, chăm sóc sức khỏe, đảm bảo an toàn cho trẻ trong các cơ sở giáo dục mầm non”:
  - + Công tác đảm bảo an toàn, phòng chống tai nạn thương tích cho trẻ.
  - Tiếp tục xây dựng thực đơn theo Đề án “Bảo đảm dinh dưỡng hợp lý và tăng cường hoạt động thể lực cho trẻ trong trường mầm non”.
  - Thiết lập biên bản thực hành theo thực đơn, định lượng xuất ăn trên trẻ.
  - Tổ chức hội thi nhân viên nấu ăn giỏi cấp trường: Thời gian tháng 10/2024.

**2. Nâng cao chất lượng chăm sóc nuôi dưỡng, vệ sinh an toàn thực phẩm, chăm sóc sức khỏe, phòng chống dịch bệnh, đảm bảo an toàn cho trẻ trong mọi hoạt động**

**2.1. Chất lượng nuôi dưỡng, vệ sinh an toàn thực phẩm**

**a. Chỉ tiêu:**

- 100% thực đơn trong nhà trường được thay đổi, không lặp lại 2 tuần, trẻ được ăn đủ định lượng, hết khẩu phần. Cân đối chế độ ăn đa dạng, hợp lý, đảm bảo lượng suất ăn theo độ tuổi, đáp ứng nhu cầu dinh dưỡng theo quy định của Thông tư 28/2016/TT-BGDĐT ngày 30/12/2016 và Quyết định số 777/QĐ-BGDĐT ngày 14/3/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Xây dựng định lượng khẩu phần ăn cho trẻ với mức tiền ăn 25.000đ/1 trẻ/1 ngày, chia 4 bữa tương ứng như sau:

+ Nhà trẻ: 1 bữa chính, 2 bữa phụ.

+ Mẫu giáo: 1 bữa chính, 2 bữa phụ.

- Tỷ lệ thực phẩm trên bữa ăn hàng ngày:

+ Bữa trưa có trên 10 thực phẩm/bữa, có từ 3-5 loại rau, củ.

+ Thực đơn cả ngày có từ: 10-15 thực phẩm/thực đơn cả ngày.

+ Đảm bảo lượng calo và cân bằng các chất dinh dưỡng: Chất bột đường, chất đạm, chất béo, Vitamin và khoáng chất. Cụ Thể:

+ Đối với Mẫu giáo:

Bữa ăn	Tỷ lệ Kcal tại trường	Lượng Kcal cần đạt	Số tiền chi tương ứng	Tỷ lệ%				
				P		L		G
				ĐV	TV	ĐV	TV	
Giữa giờ sáng	11%	145	7.000	12.3	9.6	17.05	7.8	99.5
Bữa trưa	25%	340	11.00					
Bữa chiều	19%	241	7.000					
<b>Tổng</b>	<b>55%</b>	<b>673-726 Kcal</b>	25.000					

+ Đối với Nhà trẻ:

Bữa ăn	Tỷ lệ Kcal tại trường	Lượng Kcal cần đạt	Số tiền chi tương ứng	Tỷ lệ%				
				P		L		G
				ĐV	TV	ĐV	TV	

Giữa giờ sáng	14%	130	8.000	12.7	9.2	17.8	7.2	75
Bữa trưa	30%	280	9000					
Bữa chiều	26%	241	8000					
<b>Tổng</b>	<b>70%</b>	<b>628-651</b>	<b>25.000</b>					
		<b>Kcal</b>						

- 100% các món ăn chế biến ngon, hấp dẫn trẻ.
- 100% nhân viên nuôi nấng vững định lượng, tính ăn thuần thực trong thao tác chế biến, tính món ăn theo quy định
- 100% nhân viên nấu ăn tham gia xây dựng thực đơn và tính khẩu phần ăn cho trẻ cân đối, hợp lý, đảm bảo chế độ dinh dưỡng của trẻ ở trường.
- 100% nhân viên nuôi được tham gia tập huấn kiến thức vệ sinh an toàn thực phẩm, thực hiện tốt quy trình chế biến hợp vệ sinh.
- Bếp ăn đảm bảo các điều kiện ATTP, có hợp đồng thực phẩm sạch, an toàn.
- 100% các phòng nhóm, bếp ăn, đồ dùng trong nhà trường được vệ sinh diệt trừ muỗi, côn trùng theo định kỳ.
- 100% nhân viên thực hiện tốt quy trình chế biến hợp vệ sinh, thực phẩm không bị nhiễm khuẩn, nhiễm độc.
- 100% các bề mặt và dụng cụ tiếp xúc với thực phẩm được vệ sinh và khử trùng hàng ngày bằng các dung dịch xà phòng và nước.
- 100% nhân viên nấu ăn thực hiện vệ sinh rửa tay và đeo khẩu trang thường xuyên theo hướng dẫn của Bộ y tế.
- 100% mẫu thức ăn được lưu đầy đủ, đảm bảo đúng quy định.

#### **b. Giải pháp thực hiện:**

- Tuyên truyền thống nhất với phụ huynh về mức tiền ăn/ngày hợp lý với thực đơn cho trẻ. Quản lý chặt chẽ khẩu phần ăn của trẻ thông qua việc tăng cường hoạt động giám sát của Ban đại diện cha mẹ học sinh, công khai thực đơn - tài chính bữa ăn hàng ngày.
- Nhà trường ký hợp đồng thực phẩm với các nhà cung cấp thực phẩm, đảm bảo tính pháp lý, ổn định về giá và nguồn gốc thực phẩm rõ ràng, đảm bảo chất lượng vệ sinh an toàn thực phẩm. Cụ thể:
  - + Công ty thực phẩm Thái Bình Dương: Các mặt hàng thực phẩm rau củ, quả, trái cây, gạo đỗ, khoai sắn, thủy, hải sản, gia súc, gia cầm, dầu ăn, bột canh, gia vị các loại.
  - + Công ty TNHH Gấm Ngọc: Cung cấp quả tươi, sữa các loại, bánh ngọt.

+ Công ty TNHH Yakult Việt Nam tại Hải Phòng: Cung cấp sữa uống lên men Yakult.

- Tổ chức cho nhân viên nuôi, giáo viên ký cam kết thực hiện công tác vệ sinh an toàn thực phẩm trong CSND và các hoạt động.

- Xây dựng tiêu chí thi đua về công tác nuôi dưỡng, kiểm tra và xếp loại thi đua, đánh giá theo tháng, kỳ và cả năm.

- Chỉ đạo bếp ăn thực hiện nghiêm túc lưu mẫu thức ăn, hồ sơ kiểm thực ba bước theo quy định.

- Chỉ đạo nghiêm túc khâu giao nhận thực phẩm tay ba có sự giám sát của phụ huynh hoặc ban thanh tra nhân dân, đảm bảo về số lượng, chất lượng, giá cả hợp lý.

- Chỉ đạo nhân viên nấu ăn thực hiện vệ sinh môi trường, dụng cụ bếp ăn hàng ngày sạch sẽ, không để xảy ra ngộ độc thực phẩm.

- Chỉ đạo bếp ăn thực hiện nghiêm túc quy trình bếp một chiều, luân chuyển đổi ca theo tháng để nhân viên nuôi thành thạo trong các dây chuyền chế biến.

- Chỉ đạo nhân viên bếp vệ sinh thường xuyên dụng cụ, môi trường bếp ăn bằng xà phòng, nước sạch và các dung dịch sát khuẩn.

- Phối hợp với gia đình xây dựng chế độ ăn hợp lý đối với trẻ, phòng chống suy dinh dưỡng, thừa cân, béo phì. Đa dạng các hình thức tuyên truyền đến các bậc phụ huynh về chế độ dinh dưỡng cân đối, hợp lý, giúp trẻ phát triển toàn diện về thể chất.

- Triển khai mô hình “Bữa ăn hợp lý, đảm bảo dinh dưỡng kết hợp với tăng cường vận động thể lực cho trẻ trong trường mầm non”, đảm bảo đủ dưỡng chất, đa dạng thực phẩm và các món ăn trong thực đơn không lặp lại trong 2 đến 4 tuần.

+ Sử dụng thực phẩm đa dạng: có đủ 4 nhóm thực phẩm: chất đạm, chất béo, chất bột, vitamin và khoáng chất; có 5 trong 8 nhóm thực phẩm theo phân loại của Tổ chức Y tế thế giới (WHO), trong đó nhóm 8 là nhóm bắt buộc.

- Tiếp tục thực hiện Đề án “Bữa ăn hợp lý, đảm bảo dinh dưỡng kết hợp với tăng cường vận động thể lực cho trẻ trong trường mầm non” tại các lớp mẫu giáo.

+ Nhà trường xây dựng thực đơn của trẻ mẫu giáo: Bữa chính có trên 10 loại thực phẩm và có từ 3-5 loại rau, củ.

+ Tăng cường rau xanh và các món: rau xào, rau luộc, món mặn, canh và tráng miệng.

+ Dự giờ đánh giá kết quả thực hiện đề án tại các lớp mẫu giáo.

- Chỉ đạo các lớp, bộ phận nuôi dưỡng thực hiện có hiệu quả Đề án “Chăm sóc vì sự phát triển trẻ em trong những năm đầu đời tại gia đình và cộng đồng”.

+ Kết hợp với phụ huynh tổ chức Đề án “Chăm sóc vì sự phát triển trẻ em trong những năm đầu đời tại gia đình và cộng đồng giai đoạn 2018-2025”. Thông qua hoạt động: Nâng cao chất lượng bữa ăn cho trẻ mầm non thông qua tổ chức tiệc buffet.

Độ tuổi: Trẻ 4 tuổi + 5 tuổi. Thời gian thực hiện: Tháng 01/2025, mời Phòng GD&ĐT về dự.

## **2.2. Chất lượng sức khỏe, vệ sinh phòng bệnh, đảm bảo an toàn cho trẻ**

### **2.2.1. Chất lượng sức khỏe, vệ sinh phòng bệnh cho trẻ**

#### **a. Chỉ tiêu:**

- 100% cháu được cân, đo đúng định kỳ: 3 tháng/1 lần. Kênh bình thường: Cân nặng: 94% - 97%; Chiều cao: 97 - 98%;

- Tỷ lệ trẻ kênh bình thường đạt 94-97%. Tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân, thấp còi, thể gầy còm giảm 1,5% so với đầu năm. Giảm tỷ lệ trẻ thừa cân, béo phì dưới 1.5%.

- 100% học sinh được khám sức khỏe 1 lần/1 năm. Theo quy định Thông tư số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT ngày 12/5/2016.

- 100% trẻ đảm bảo an toàn trong công tác phòng chống dịch bệnh, không mắc các bệnh truyền nhiễm, và các dịch bệnh theo mùa.

- 97->98% trẻ thực hiện tốt các kỹ năng vệ sinh cá nhân: rửa tay bằng xà phòng, rửa mặt, trẻ súc miệng nước muối, trẻ 5 tuổi đánh răng đúng cách.

- 100% trẻ được đảm bảo lượng nước uống, nước súc miệng và nước làm vệ sinh trong ngày.

- 100% CBGV-NV được khám sức khỏe 1 lần/1 năm.

- 100% CBGV-NV thực hiện có hiệu quả đề án "Chăm sóc vì sự phát triển trẻ em trong những năm đầu đời tại gia đình và cộng đồng".

#### **b. Giải pháp thực hiện:**

- Tổng vệ sinh môi trường trong và ngoài lớp học, vệ sinh đồ dùng ăn ngủ, uống 1 lần/tuần. Tổ chức phun thuốc diệt côn trùng theo định kỳ, hạn chế các dịch bệnh xảy ra.

- Tích cực tuyên truyền đến các bậc phụ huynh về tình hình diễn biến dịch bệnh và cách phòng tránh khi có dịch bệnh xảy ra với mọi hình thức: Trên Facebook, bảng tin của nhà trường, nhóm zalo của lớp...

- Liên hệ với cơ sở trung tâm Bệnh viện đa khoa Hồng Đức khám sức khỏe cho đội ngũ nhân viên nuôi, giáo viên, học sinh.

- Tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho học sinh 1 lần/1 năm, phân loại trẻ mắc bệnh có biện pháp can thiệp kịp thời.

- Chỉ đạo các lớp cân đo trẻ 1 năm/3 lần phân loại trẻ béo phì, trẻ suy dinh dưỡng có kế hoạch, phương pháp chăm sóc dinh dưỡng hợp lý cho trẻ.

- Chỉ đạo giáo viên rèn nề nếp, thói quen ăn uống, vệ sinh cá nhân cho trẻ.

- Thành lập Ban chăm sóc sức khỏe trẻ em trong nhà trường. Xây dựng kế hoạch y tế, các phương án phòng chống dịch bệnh, khi dịch bệnh bùng phát.

- Chỉ đạo giáo viên lồng ghép các nội dung giáo dục dinh dưỡng, sức khỏe, vệ sinh phòng bệnh cho trẻ trong các hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ hàng ngày. Phối hợp chế độ dinh dưỡng và vận động phù hợp đối với trẻ suy dinh dưỡng, thừa cân, béo phì.

## **2.2.2. Công tác đảm bảo an toàn cho trẻ**

### **a. Chỉ tiêu:**

- 100% trẻ được chăm sóc nuôi dưỡng tại trường đảm bảo an toàn cả về tâm lý, tính mạng theo quy định.
- 100% trẻ được đảm bảo an toàn tuyệt đối trong khâu CSND, không có trường hợp xảy ra mất an toàn do: ngộ thực phẩm, cháy nổ, bạo hành hoặc gây tai nạn thương tích cho trẻ.
- 100% trẻ được sử dụng nguồn nước sạch, có đồ dùng cá nhân riêng biệt.
- 100% các lớp đồ dùng, đồ chơi đảm bảo an toàn theo quy định của Thông tư số 45/2021/TT-BGDĐT ngày 31/12/2021.
- 100% giáo viên nhân viên có kỹ năng sơ cấp cứu ban đầu, tập huấn công tác PCCC.
- 100% các lớp không xảy ra tình trạng bạo hành trẻ.
- 100% CBGV-NV trong nhà trường ký cam kết đảm bảo các điều kiện an toàn cho trẻ trong khâu CSND.
- Nhà trường được đánh giá đạt trường học an toàn, phòng chống tai nạn, thương tích theo Thông tư số 45/2021/TT-BGDĐT ngày 31/12/2021.

### **b. Giải pháp thực hiện:**

- Chỉ đạo giáo viên tiếp tục thực hiện hiệu quả các văn bản chỉ đạo về công tác đảm bảo an toàn cho trẻ trong các cơ sở giáo dục mầm non: Nghị định 80/NĐ-CP ngày 17/7/2017 của Chính phủ Quy định về môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng chống bạo lực học đường; Thực hành áp dụng các quy định cụ thể về Bộ Quy tắc ứng xử theo Thông tư số 06/2019/TT-BGDĐT ngày 12/4/2019 của Bộ GD&ĐT; Thông tư số 45/2021/TT-BGDĐT ngày 31/12 /2021 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT Quy định về xây dựng trường học an toàn, phòng, tránh tai nạn thương tích trong cơ sở GDMN.
- Tập huấn cách xử lý một số tai nạn thường gặp cho trẻ trong trường mầm non.
- Tổ chức cho giáo viên, nhân viên nuôi ký cam kết thực hiện đảm bảo an toàn cho trẻ trong các hoạt động chăm sóc nuôi dưỡng hàng ngày.
- Kiểm tra việc cung cấp thực phẩm an toàn cho trẻ, duy trì nề nếp giao nhận thực phẩm tay ba, chế độ kiểm thực ba bước, lưu mẫu thức ăn hàng ngày theo hướng dẫn của Bộ y tế, nhà trường không thực hiện cung cấp suất ăn sẵn cho trẻ.
- Chỉ đạo giáo viên làm ĐDDC sáng tạo an toàn, sắp xếp nội vụ gọn gàng, vệ sinh môi trường lớp học sạch sẽ, tạo môi trường an toàn cho trẻ, phòng ngừa phát hiện các yếu tố, nguy cơ gây mất an toàn cho trẻ và có biện pháp khắc phục kịp thời.
- Chỉ đạo giáo viên thực hiện nghiêm túc việc ký xác nhận tình trạng sức khỏe của trẻ thời điểm đón - trả trẻ hàng ngày giữa giáo viên và phụ huynh.
- Thành lập ban chỉ đạo trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích cho trẻ trong nhà trường, xây dựng kế hoạch, xây dựng các tiêu chí, qui định, quy tắc, phương án đảm bảo an toàn, chống bạo hành trẻ, phối hợp giữa nhà trường, gia đình và cộng đồng về việc chăm sóc và bảo vệ sức khỏe trẻ.



- Thường xuyên kiểm tra, giám sát đồ dùng đồ chơi, kịp thời phát hiện, khắc phục những nguy cơ gây mất an toàn cho trẻ trong nhà trường, chủ động theo dõi trẻ, không để xảy ra tai nạn, đảm bảo an toàn cho trẻ trong mọi hoạt động.

- Chỉ đạo các lớp tiếp tục thực hiện có hiệu quả chuyên đề "Củng cố nâng cao chất lượng giáo dục vệ sinh, chăm sóc sức khỏe và đảm bảo an toàn cho trẻ trong các cơ sở giáo dục mầm non".

- Chỉ đạo GV các lớp vệ sinh phòng nhóm, đồ dùng đồ chơi sạch sẽ, cung cấp cho trẻ một số kiến thức cơ bản về phòng chống tai nạn thương tích trong hoạt động hàng ngày, phù hợp với điều kiện thực tế của lớp.

- Phối hợp chặt chẽ với phụ huynh trong việc chăm sóc, giáo dục trẻ em, bảo đảm an toàn phòng, chống dịch bệnh cho trẻ.

- Trang bị phòng y tế một số phương tiện sơ cứu ban đầu, các loại thuốc thông thường để xử lý kịp thời khi có sự cố xảy ra mất an toàn cho trẻ.

- Phối hợp với công an PCCC tập huấn cho CBGV-NV ứng phó với các tình huống khi xảy ra cháy nổ.

- Nhà trường xây dựng phương án PCCC, CNCH phù hợp với thực tế của nhà trường.

### **3. Tăng cường công tác kiểm tra giám sát chất lượng chăm sóc nuôi dưỡng trẻ**

#### **a. Chỉ tiêu:**

- 100% nhân viên nuôi được kiểm tra theo kế hoạch, kiểm tra định kỳ, đột xuất.

+ Xếp loại tốt: 8/9 đ/c = 89%; Xếp loại khá: 1/9 = 11%.

- Bếp ăn được đánh giá xếp loại tốt trong các đợt kiểm tra.

- 100% các lớp được kiểm sắp xếp nội vụ, nề nếp thói quen vệ sinh cá nhân trẻ. Xếp loại tốt: 13/14 lớp = 93%; Xếp loại khá: 1/14 lớp = 7%.

- 100% thực đơn của trẻ đảm bảo chất lượng, đánh giá xếp loại tốt.

#### **b. Giải pháp thực hiện:**

- Tăng cường kiểm tra đột xuất các hoạt động: Công tác chăm sóc nuôi dưỡng và điều kiện đảm bảo an toàn, vệ sinh phòng nhóm, đồ dùng, nội vụ lớp học, nề nếp giờ ăn ngủ, vệ sinh chăm sóc trẻ, đánh giá rút kinh nghiệm, có kiểm tra lại đối với các lớp chưa đạt yêu cầu.

- Kiểm tra thường xuyên giáo viên thực hiện công tác chăm sóc nuôi dưỡng, căn cứ làm tiêu chí đánh giá thi đua tháng.

- Kiểm tra công tác vệ sinh môi trường bếp ăn, VSATTP, nề nếp vệ sinh trẻ, sắp xếp nội vụ lớp học, công tác phòng chống dịch bệnh cho trẻ.

- Xây dựng kế hoạch phòng chống trẻ suy dinh dưỡng và béo phì, có biện pháp cụ thể với trẻ suy dinh dưỡng, béo phì, có chế độ ăn hợp lý cho trẻ.

- Quan tâm chế độ ăn cho trẻ suy dinh dưỡng, trẻ béo phì. Hàng tháng theo dõi cân nặng của trẻ suy dinh dưỡng, trẻ béo phì để điều chỉnh chế độ ăn phù hợp cho trẻ.

- Chỉ đạo các lớp báo cáo kết quả trẻ suy dinh dưỡng và béo phì, xây dựng kế hoạch, có giải pháp riêng cho trẻ, kết hợp với nhà trường chăm sóc trẻ suy dinh dưỡng và béo phì.

- Thông báo với phụ huynh có trẻ ở thể suy dinh dưỡng, béo phì, kết hợp với nhà trường có chế độ dinh dưỡng phù hợp cho trẻ.

#### **4. Làm tốt công tác truyền thông, phổ biến kiến thức nuôi dạy trẻ tới phụ huynh và cộng đồng về công tác chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục trẻ**

##### **a. Chỉ tiêu:**

- 100% các lớp có bảng tuyên truyền, nội dung về chăm sóc sức khỏe, phòng chống dịch bệnh cho trẻ tới CMHS.

- 100% GV-NV tuyên truyền phổ biến kiến thức nuôi dạy trẻ, vệ sinh an toàn thực phẩm, công tác chăm nuôi dưỡng trong nhà trường tới các bậc phụ huynh.

- 14/14 lớp có bảng tuyên truyền công tác vệ sinh, chăm sóc nuôi dưỡng trẻ, cập nhật thông tin dịch bệnh, sức khỏe tới các bậc phụ huynh kịp thời.

- 100% các lớp thực hiện tuyên truyền tốt về Đề án “Bảo đảm dinh dưỡng hợp lý và tăng cường hoạt động thể lực cho trẻ trong trường mầm non”.

- 100% trẻ được tham gia đề án “Chăm sóc vì sự phát triển toàn diện trẻ em trong những năm đầu đời tại gia đình và cộng đồng”.

##### **b. Giải pháp thực hiện:**

- Tiếp tục làm tốt công tác phổ biến kiến thức nuôi dạy trẻ cho các bậc cha mẹ, cộng đồng và tuyên truyền công tác giáo dục CSND trẻ trong nhà trường thông qua các buổi họp phụ huynh, ngày hội ngày lễ.

- Kết hợp với Ban chi hội phụ huynh học sinh, tuyên truyền những kiến thức: vệ sinh, dinh dưỡng, sức khỏe; cách phòng chống trẻ suy dinh dưỡng và béo phì; các dịch bệnh theo mùa, công tác tiêm bù liều vacxin cho trẻ tới các bậc phụ huynh.

- Làm tốt công tác tuyên truyền với phụ huynh về thực hiện Đề án “Bảo đảm dinh dưỡng hợp lý và tăng cường hoạt động thể lực cho trẻ”. Duy trì mức tiền ăn cho trẻ tăng lên 25.000đ đảm bảo định lượng khẩu phần ăn cho trẻ theo quy định tại Thông tư 28/2016/TT-BGDĐT ngày 30/12/2016 và Quyết định số 777/QĐ-BGDĐT ngày 14/3/2017 của Bộ GD&ĐT và thực hiện đề án “Bảo đảm dinh dưỡng hợp lý và tăng cường hoạt động thể lực cho trẻ”.

- Tổ chức thực hiện Đề án “Chăm sóc vì sự phát triển toàn diện trẻ em trong những năm đầu đời tại gia đình và cộng đồng”.

Nội dung: “Nâng cao chất lượng bữa ăn cho trẻ trong trường mầm non thông qua tổ chức tiệc Bupffet”.

+ Xây dựng kế hoạch tổ chức, nội dung, kịch bản tổ chức chuyên đề.

+ Thời gian thực hiện: Dự kiến vào tháng 1/2025.

+ Tổ chức chuyên đề cấp trường: mời Phòng Giáo dục về dự chuyên đề “Nâng cao chất lượng bữa ăn cho trẻ trong trường mầm non thông qua tổ chức tiệc Bupffet”.

+ Mời phụ huynh tham dự cùng cô và trẻ.

- Thực hiện tuyên truyền tới các bậc phụ huynh:

+ Qua buổi họp phụ huynh: Biện pháp về chăm sóc nuôi dưỡng trẻ, chế độ CSND cho trẻ suy dinh dưỡng và béo phì, cách phòng bệnh cho trẻ theo mùa, phòng

chống tai nạn thương tích cho trẻ. Tuyên truyền chuyên đề “Nâng cao chất lượng bữa ăn cho trẻ trong trường mầm non thông qua tổ chức tiệc Buffet”

+ Chỉ đạo các lớp xây dựng góc tuyên truyền của lớp.

Nội dung: Chế độ sinh hoạt trong ngày của trẻ, phòng bệnh theo mùa, giáo dục dinh dưỡng, VSATTP, quy trình rửa tay rửa mặt, một số nề nếp vệ sinh văn minh trong ăn uống, thực đơn của trẻ trong tuần ở trường mầm non.

+ Tuyên truyền qua các kênh thông tin: Zalo, Facebook, Website... tới phụ huynh.

**5. Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ công tác công tác chăm sóc nuôi dưỡng trẻ đạt hiệu quả.**

**a. Chỉ tiêu:**

- 100% phòng học, bếp ăn, nhà vệ sinh trang bị đủ đồ dùng trang thiết bị đảm bảo an toàn cho trẻ theo Thông tư số 45/2021/TT-BGDĐT ngày 31/12/2021.

- 100% các lớp có đủ đồ dùng phục vụ công tác chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ.

- 100% đồ dùng trang thiết bị nhà vệ sinh, đồ dùng phục vụ ăn ngủ chuẩn hiện đại.

- 100% nguồn nước đảm bảo vệ sinh, an toàn.

- 14/14 lớp có đủ đồ dùng thực hiện Đề án “Bảo đảm dinh dưỡng hợp lý và tăng cường hoạt động thể lực cho trẻ trong trường mầm non”.

**b. Giải pháp thực hiện:**

- Nhà trường tiếp tục xây dựng, sửa chữa, mua mới đồ dùng, phương tiện, các trang thiết bị phục vụ cho công tác chăm sóc nuôi dưỡng trẻ: Tủ đun nước sôi, tủ sấy bát, mua bàn ghế, máy lọc không khí cho các lớp.

- Phát động phong trào giáo viên tự làm đồ dùng, đồ chơi sáng tạo thông qua Hội thi đồ dùng đồ chơi cấp trường để làm mới, cải tiến, sửa chữa đồ dùng, thiết bị đồ chơi gắn với đổi mới chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ.

- Vận động phụ huynh đóng góp ủng hộ kinh phí đầu tư cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị đồ dùng phục vụ công tác CSND trẻ, thực hiện Đề án “Bảo đảm dinh dưỡng hợp lý và tăng cường hoạt động thể lực cho trẻ trong trường mầm non”; Đề án “Chăm sóc vì sự phát triển toàn diện trẻ em trong những năm đầu đời tại gia đình và cộng đồng”.

Trên đây là kế hoạch chỉ đạo các hoạt động chăm sóc nuôi dưỡng trong nhà trường năm học 2024- 2025. Nhà trường tổ chức kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện theo công việc từng tháng. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc CBGV-NV có ý kiến về nhà trường để được giải đáp kịp thời.

**Nơi nhận:**

- Phòng GDĐT (để b/c);

- CBGVNV (để t/h);

- Lưu: HS.

**TM. NHÀ TRƯỜNG**

## KẾ HOẠCH CỤ THỂ CHO TỪNG THÁNG

(Kèm theo kế hoạch số 27/KH-TMN ngày 16/9/2024 kế hoạch chăm sóc nuôi dưỡng của trường mầm non Đông Hải 1 năm học 2024 - 2025)

STT	Nội dung công việc	Người thực hiện		GHI CHÚ
		Người phụ trách	Người phối hợp	
<b>1. Tháng 8/2024</b>				
1.1	- Xây dựng kế hoạch mua sắm đồ dùng trang thiết bị phục vụ cho công tác chăm sóc nuôi dưỡng.	- Đ/c Hiền	GV - NV	
1.2	- Chuẩn bị các điều kiện CSVC năm học 2024-2025.	- Đ/c Hiền	CBGVNV	
1.3	- Ký hợp đồng thực phẩm với các công ty cung cấp thực phẩm .	- Đ/c Hoãn	Đ/c : Nga Công ty TP	
1.4	- CBGV-NV tham gia tập huấn chuyên môn năm học 2024-2025 do Phòng GD.	- Đ/c Hiền	CBGV-NV	
15	- Tham gia tập huấn Công tác vệ sinh an toàn thực phẩm của quận.	- Đ/c Hiền	- Tổ nuôi	
1.6	- Kiểm tra các điều kiện cơ sở vật chất chuẩn bị năm học mới.	- Đ/c Hoãn	BGH	
<b>2. Tháng 9/2024</b>				
2.1	- Tổ chức “Ngày hội đến trường của bé”.	- BGH	CBGV-NV	
2.2	- Tập huấn chuyên môn năm học 2024-2025 cho đội ngũ GV-NV nhà trường.	- BGH	GV-NV	
2.3	- Dự Hội nghị triển khai kế hoạch chuyên môn năm học 2024-2025.	- Đ/c Hiền	BGH-TT	
2.4	- Xây dựng, ban hành các kế hoạch năm học 2024-2025: + Kế hoạch chỉ đạo công tác CSND năm học 2024- 2025.	BGH	Đ/c Hiền	

	<ul style="list-style-type: none"> <li>+ Kế hoạch tổng kết Đề án “Chăm sóc vì sự phát triển toàn diện trẻ em trong những năm đầu đời tại gia đình và cộng đồng”.</li> <li>+ Kế hoạch “ Xây dựng trường học an toàn phòng ,chống tai nạn thương tích” năm học 2024-2025 theo thông tư số 45/2021/TT-BGDĐT.</li> <li>+ Kế hoạch phòng chống trẻ suy dinh dưỡng, béo phì.</li> <li>+ Kế hoạch y tế học đường năm học 2024-2025.</li> </ul>			
2.5	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổ chức khám sức khỏe cho trẻ</li> <li>- Tổ chức khám sức khỏe CBGVN</li> </ul>	- Đ/c Hiền	CBGV-NV	
2.6	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Ký cam kết thực hiện VSATTP.</li> <li>- Ký cam kết đảm bảo an toàn cho trẻ.</li> <li>- Triển khai tháng an toàn giao thông, các hoạt động môi trường, dân số: Tổ chức cho CBGVNV, phụ huynh ký cam kết đảm bảo ATGT.</li> </ul>	- Đ/c Hiền	CBGV-NV- Phụ huynh	
2.7	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra công tác vệ sinh ATTP bếp ăn.</li> </ul>	- Đ/c Hiền	BGH	
2.8	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm nề nếp vệ sinh ăn ngủ các lớp.</li> </ul>	- Đ/c Hiền	BGH	
2.9	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Xây dựng tiêu chí đánh giá thực hiện đề án "Chăm sóc vì sự phát triển trẻ em trong những năm đầu đời tại gia đình và cộng đồng".</li> </ul>	- Đ/c Hiền	BGH	
2.10	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra các cơ sở GDMNCL đầu năm.</li> </ul>	- Đ/c Hiền	KT	
2.11	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nộp Kế hoạch: “Xây dựng trường học an toàn phòng ,chống tai nạn thương tích” về PGD.</li> </ul>	- Đ/c Hiền	VT	
2.12	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cân đo giai đoạn I.</li> <li>- Tổng hợp kết quả cân đo (nộp kết quả về phòng GD&amp;ĐT ngày 30/9/2024)</li> <li>- Nộp báo cáo thống kê định kỳ.</li> <li>- Báo cáo kết quả khám sức khỏe CBGV-NV, HS năm học 2024-2025.</li> </ul>	- Đ/c Hiền	- GV- NV - Đ/c Tâm VT	

<b>3. Tháng 10/2024</b>			
3.1	- Kiểm tra nề nếp ăn ngủ, vệ sinh, sắp xếp nội vụ (5 lớp).	- BGH	Ban KT
3.2	- Đón đoàn kiểm tra của PGD&ĐT về công tác quản lý và chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ trong nhà trường.	- Đ/c Hiền	CBGV-NV
3.3	- Kiểm tra công tác y tế trường học.	- BGH	Ban KT
3.4	- Xây dựng biên bản thực hành theo thực đơn, định lượng xuất ăn trên trẻ.	- Đ/c Hiền	BGH Tổ nuôi K. toán
3.5	- Kiểm tra quy trình hoạt động bếp ăn. - Kiểm tra 02 nhân viên nấu ăn.	- BGH	Ban KT
3.6	- Bồi dưỡng kỹ năng PCCC cho CBGVNV trong nhà trường.	- BGH	CBGV-NV
3.7	- Dự Hội nghị ký kết giao ước thi đua năm học 2024-2025.	- BGH	CTCĐ (Đ/c Hiền)
3.8	- Tổ chức Hội thi “Nhân viên nuôi dưỡng giỏi cấp trường” năm học 2024-2025.	BGH	NVNA
<b>4. Tháng 11/2024</b>			
4.1	- Đón đoàn kiểm tra thực hiện nhiệm vụ năm học của PGD.	BGH	CBGV-NV
4.2	- Kiểm tra nề nếp vệ sinh ăn ngủ, sắp xếp nội vụ (5 lớp).	- BGH	Ban KT
4.3	- Kiểm tra công tác quản lý hồ sơ sổ sách bếp ăn.	- BGH	Ban KT - Tổ nuôi
4.4	- Kiểm tra 02 nhân viên nấu ăn.	- BGH	Ban KT
<b>5. Tháng 12/2024</b>			
5.1	- Rà soát mua bổ sung đồ dùng phòng chống rét và dịch bệnh mùa đông cho trẻ.	- Đ/c Hiền	GV-NV
5.2	- Kiểm tra điều kiện phòng chống rét, phòng chống dịch mùa đông bệnh cho trẻ.	- Đ/c Hiền	BGH TT

5.3	- Đón đoàn kiểm tra của PGD về thực hiện nhiệm vụ năm học, phòng chống rét và dịch bệnh trong mùa đông.	- Đ/c Hiền	CBGV-NV	
5.4	- Cân đo giai đoạn 2. ( <i>Tổng hợp kết quả gửi về phòng Giáo dục và Đào tạo</i> ).	- Đ/c Hiền	GV	
5.5	- Kiểm tra quy trình hoạt động bếp ăn. - Kiểm tra 02 nhân viên nấu ăn - Kiểm tra các điều kiện cơ sở vật chất (BB1).	- BGH	Ban KT - Tổ nuôi	
5.6	- Báo cáo kết quả và thống kê định kỳ số liệu thực hiện nhiệm vụ học kỳ 1 ( <i>nộp về Phòng GD&amp;ĐT</i> )	- Đ/c Hiền	VT	
5.7	- Kiểm tra nề nếp ăn ngủ, vệ sinh, sắp xếp nội vụ (04 lớp)	- Đ/c Hiền	Ban KT	
5.8	- Kiểm tra tư vấn chuyên môn các CSGDMNNCL	- Đ/c Hiền	Ban tư vấn	
5.9	- PGD kiểm tra trực tuyến Hồ sơ chuyên môn trên phần mềm edoc.	- Đ/c Hiền	CBGV-NV	
<b>6. Tháng 1/2025</b>				
6.1	- Đón đoàn kiểm tra nhiệm vụ năm học theo kế hoạch.	- Đ/c Hiền	CBGV-NV	
6.2	- Kiểm tra nề nếp ăn ngủ, vệ sinh, sắp xếp nội vụ (4 lớp)	- Đ/c Hiền	Ban KT	
6.3	- Kiểm tra 03 nhân viên nấu ăn	- BGH	Ban KT - Tổ nuôi	
6.4	- Tham gia chuyên đề điểm cấp quận mô hình “Bữa ăn hợp lý, đảm bảo dinh dưỡng kết hợp với tăng cường vận động thể lực trong các cơ sở giáo dục mầm non” tại MN Kim Long.	- BGH	KT	
6.5	- Tổ chức hội nghị sơ kết học kỳ 1	- BGH	CBGV-NV	
6.6	- Kiểm tra công tác đảm bảo an toàn trước tết Nguyên đán.	- BGH	CBGV-NV	

6.7	- Tổng kết đề án "Chăm sóc vì sự phát triển trẻ em trong những năm đầu đời tại gia đình và cộng đồng" Nội dung: “Nâng cao chất lượng bữa ăn của trẻ trong trường mầm non thông qua tổ chức tiệc Buffet”.	- BGH	CBGV-NV	
<b>7. Tháng 2/2025</b>				
7.1	- Nhà trường nghỉ tết Nguyên đán (từ ngày 25/01/2025 đến ngày 02/02/2025).	- BGH	CBGV-NV	
7.2	- Kiểm tra thực hiện nhiệm vụ năm học, an toàn trường học, ổn định sau tết Nguyên đán.	- BGH	Ban KT	
7.3	- Kiểm tra đột xuất hoạt động CSGD trẻ, công tác phòng chống dịch bệnh.	- Đ/c Hiền	BGH	
7.4	- Đón đoàn kiểm tra của PGD: Kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ năm học, an toàn trường học, ổn định sau tết Nguyên đán.	BGH	CBGVNV	
7.5	- Kiểm tra nề nếp, vệ sinh ăn, ngủ, sắp xếp nội vụ 4 lớp.	- Đ/c Hiền	Ban KT	
7.6	- Kiểm tra quy trình hoạt động bếp ăn.	- BGH	Ban KT - Tổ nuôi	
7.7	- Tham gia Hội thi “Nhân viên nuôi dưỡng giỏi” cấp quận năm học 2024-2025.	BGH	NVNA	
7.8	- Kiểm tra tư vấn chuyên môn các CSGDM-NNCL	- Đ/c Hiền	Ban tư vấn	
<b>8. Tháng 3/2025</b>				
8.1	- Bồi dưỡng công tác phòng chống dịch bệnh mùa hè.	- Đ/c Hiền	GV-NV	
8.2	- Kiểm tra công tác phòng chống dịch bệnh mùa hè cho trẻ.	BGH	Ban kiểm tra	
8.3	- Đón đoàn PGD kiểm tra toàn diện việc thực hiện nhiệm vụ năm học, công tác phòng chống dịch bệnh mùa hè.	- BGH	CBGV-NV	



8.3	- Kiểm tra nề nếp ăn ngủ, vệ sinh, sắp xếp nội vụ (3 lớp).	- Đ/c Hiền	Ban KT	
8.4	- Tham gia Hội nghị tổng kết đề án "Chăm sóc vì sự phát triển trẻ em trong những năm đầu đời tại gia đình và cộng đồng" tại MN Tràng Cát.	BGH	CBGVNV	
8.5	- Kiểm tra đánh giá trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích năm học 2024-2025.	- Đ/c Hiền	Ban KT GV-NV	
8.6	- Kiểm tra quy trình hoạt động bếp ăn.	- BGH	Ban KT - Tổ nuôi	
<b>9. Tháng 4/2025</b>				
9.1	- Dự sơ Hội nghị tổng kết chuyên đề “Xây dựng trường MN lấy trẻ làm trung tâm Giai đoạn 2021-2025” tại trường mầm non Cát Bi.	BGH	Khối trưởng	
9.1	- Đón đoàn kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ năm học và công tác phòng chống dịch bệnh mùa hè.	- Đ/c Hiền	CBGV-NV	
9.2	- Kiểm tra vệ sinh an toàn thực phẩm.	- Đ/c Hiền	Ban KT trưởng	
9.3	- Báo cáo kết quả tự đánh giá “Trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích” năm học 2024-2025 về PGD.	- Đ/c Hiền	BGH	
9.4	- Đón đoàn PGD kiểm tra thẩm định đánh giá “Trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích trong các cơ sở giáo dục mầm non” năm học 2024-2025.	- BGH	CBGV-NV	
<b>10. Tháng 5/2025</b>				
10.1	- Cân đo trẻ giai đoạn 3.	Đ/c Hiền	GV	
10.2	- Kiểm kê tài sản cuối năm.	- Đ/c Hiền	BGH - GV KT + TQ	
10.3	- Đánh giá chuẩn nghề nghiệp đối với hiệu trưởng, phó hiệu trưởng và giáo viên	BGH	CBGV	

10.4	- Đánh giá chất lượng cô nuôi cuối năm học 2024-2025.	- Đ/c Hiền	BGH Tổ nuôi	
10.5	- Hoàn thành nộp các báo cáo cuối năm học: + Kết quả cân đo. + Thống kê số liệu cuối năm học. + Báo cáo tổng kết năm học 2024-2025.	- Đ/c Hiền	BGH-NV	
10.6	- Nộp PGD nhu cầu bồi dưỡng chuyên môn năm học 2024-2025.	- Đ/c Hiền	CBGV- NV	
10.7	- Xét duyệt thi đua năm học 2024-2025.. - Tổng kết năm học 2024-2025.	- BGH	CBGV- NV	
10.8	- Tham dự tập huấn chuyên môn hè năm 2025 theo KH của SGD.	- BGH	KT	

TÀI LIỆU ĐÃ BAN HÀNH

Được tải về từ hệ thống edoc.smas.edu.vn lúc 13:32 03/10/2024  
bởi Phạm Thị Nga (c0dh1\_ngapt) – Trường mầm non Đống Đa 1

# TÀI LIỆU ĐÃ BAN HÀNH

Được tải về từ hệ thống edoc.smas.edu.vn lúc 13:32 03/10/2024  
bởi Phạm Thị Nga ( c0dh1\_ngapt ) – Trường mầm non Đông Hải 1